

Số: 750/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 745/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trương Thị Hải Y – sinh năm 1982

ĐKKHKT: Số 8 ngõ 106 Cù Chính Lan, phường K, quận T, thành phố H.

Nơi cư trú: Căn 1108 B1 – 176 Đ, phường Đ, quận H, thành phố H.

* Bị đơn: Anh Đoàn Minh T – sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHKT: 326 Lê Trọng Tấn, phường K, quận T, thành phố H.

Nơi cư trú: Căn 1108 B1 – 176 Đ, phường Đ, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị Hải Y và anh **Đoàn Minh T**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Y, Anh Txác nhận có 02 con chung là Đoàn Quỳnh L – sinh ngày 23/4/2011 và Đoàn Duy Đ – sinh ngày 29/01/2014. Anh, chị thỏa thuận giao con Đoàn Quỳnh L cho Anh Ttrực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giao con chung Đoàn Duy Đ cho Chị Ytrực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị Y, Anh Tcó quyền và nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (bao gồm động sản+bất động sản): Chị Y, Anh Tkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Y, Anh Tkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ytự nguyện chịu toàn bộ 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng Chị Yđã nộp theo biên lai số 50615 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Hoàn trả lại Chị Y150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Đ, quận H, tp H (ĐKKH số 103 ngày 02/8/2010);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T